

Điện Biên qua Báo chí Trung ương - Tháng 1/2020

001. Vũ Thu/ Không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống// Báo Quân Khu 2.- Số 1071, tháng 1.- ngày 2/1/2020 - Tr.3

Mường Chà là huyện miền núi, biên giới nằm ở Phía Bắc của tỉnh Điện Biên. Địa phương còn gặp nhiều khó khăn và tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định... Để đảm bảo an toàn trên địa bàn, LLVT huyện luôn xác định rõ nhiệm vụ chính trị trọng tâm là phải nâng cao trình độ huấn luyện, khả năng sẵn sàng chiến đấu (SSCĐ), sẵn sàng cơ động xử trí tốt mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ.

Thượng tá Ngô Xuân Biên, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện cho biết: Hiện nay, trên địa bàn huyện, các hoạt động xâm nhập, móc nối, chống phá, mua bán, tàng trữ các chất ma túy vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; vấn đề di cư tự do, tuyên truyền đạo trái pháp luật diễn biến khó lường; tình hình kinh tế xã hội của huyện còn nhiều khó khăn; trình độ dân trí của một bộ phận nhân dân còn thấp không đồng đều dễ bị kẻ địch lợi dụng, tuyên truyền, kích động, mua chuộc, lôi kéo hoạt động chống phá...

Những đặc điểm trên ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả thực hiện nhiệm vụ của LLVT huyện. Song, với sự chủ động khắc phục khó khăn, Ban CHQS huyện đã tổ chức thực hiện thắng lợi công tác QS, QP hàng năm, nhất là thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; phối hợp với các lực lượng công an, biên phòng trên địa bàn nắm chắc tình hình ANCT, TTATXH, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương kịp thời giải quyết các vấn đề nảy sinh không để phát triển thành điểm nóng.

Thực tế cho thấy, Đảng ủy, Ban CHQS huyện Mường Chà đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, mệnh lệnh, hướng dẫn của trên về công tác SSCĐ, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở; bảo vệ và phòng, chống cháy rừng; các chỉ thị về công tác sẵn sàng chiến đấu, công tác quản lý và sử dụng vũ khí trang bị, đạn hàng năm của Bộ CHQS tỉnh...

Cùng với đó, Ban CHQS huyện chủ động xây dựng hệ thống văn kiện SSCĐ, bảo đảm chiến đấu trong khu vực phòng thủ, các lực lượng, địa phương; thường xuyên rà soát, bổ sung các kế hoạch, phương án SSCĐ tại vị trí đóng quân thường xuyên; chỉ đạo các tổ chức cơ sở xây dựng đủ hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu, tổ chức thông qua và phê duyệt theo phân cấp; đồng thời thực hiện và duy trì các trạng thái SSCĐ theo quy định; tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về trực chỉ huy, trực ban, trực chế biến, đảm bảo thông tin liên lạc và các chế độ trực khác ở các cấp; tổ chức lực lượng, phương tiện, vũ khí, dự trữ vật chất hậu cần, kỹ thuật SSCĐ theo quy định; sẵn sàng lực lượng, phương tiện cơ động tham gia xử trí các tình huống xảy ra trên địa bàn.

Thượng tá Nguyễn Văn Thê, chính trị viên Ban CHQS huyện Mường Chà khẳng định: Xác định tầm quan trọng của công tác SSCĐ, cấp ủy, chỉ huy các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo bằng nhiều biện pháp khoa học, phù hợp, sát với tình hình nhiệm vụ, đặc điểm địa bàn, quân số, vũ khí, trang thiết bị hiện có của cơ quan, đơn vị. Một mặt, Đảng ủy, Ban CHQS huyện thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền,

giáo dục, nâng cao ý thức cảnh giác, cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân. Mặt khác, LLVT huyện luôn chủ động nắm chắc tình hình, phối hợp tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; duy trì nghiêm nề nếp, chế độ trực SSCĐ, tổ chức luyện tập chặt chẽ, sát thực tế địa bàn...

Đặc biệt, cấp ủy, các cấp coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ SSCĐ, huấn luyện, luyện tập, diễn tập theo các trạng thái và phương án tác chiến; thực hiện đầy đủ các cuộc diễn tập theo kế hoạch hàng năm đã xác định. Theo đó, từ năm 2015 đến nay, Ban CHQS huyện là cơ quan tham mưu, trung tâm hiệp đồng tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện đạt kết quả tốt; chỉ đạo các xã, thị trấn diễn tập chiến đấu phòng thủ 8 cuộc, 1 cuộc diễn tập tác chiến Biên phòng, 4 cuộc diễn tập ứng phó cháy rừng và cứu nạn cấp xã bảo đảm chặt chẽ, an toàn, kết quả đều đạt khá, giỏi...

Thông qua diễn tập đã thực hiện đúng cơ chế Đạo lãnh đạo, chính quyền điều hành, các cơ quan, phòng ban, đoàn thể làm tham mưu, trong đó Quân sự và Công an làm nòng cốt, từ đó nâng cao trình độ, khả năng tổ chức chỉ huy hiệp đồng với các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ tác chiến bảo vệ khu vực phòng thủ khi có tình huống xảy ra.

002. PHẠM KIÊN/ Háo hức trước ngày hội tòng quân ở Mường Ảng// Báo Quân đội nhân dân.- Số 21125.- Ngày 31/1/2020 - Tr.3

Mấy hôm nay, căn nhà cấp bốn của thanh niên Nguyễn Mạnh Thành ở thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng (tỉnh Điện Biên) có nhiều người thân, bạn bè đến chia vui, động viên anh chuẩn bị lên đường nhập ngũ. Sinh năm 1998, Thành là con cả trong gia đình có hai anh em.

Bố Thành làm nông nghiệp, mẹ buôn bán nhỏ ở chợ thị trấn. Để phụ giúp gia đình, hằng ngày, Nguyễn Mạnh Thành làm phụ xe chạy tuyến. Nhận được giấy gọi nhập ngũ, từ tỉnh Bắc Giang, Thành nhanh chóng về địa phương tham gia khám và trúng tuyển. Tự hào có cháu trai nhập ngũ đợt này, bà Nguyễn Thị Hoa, bà nội của Thành xúc động, bày tỏ: “Gia đình tôi rất phấn khởi khi cháu Thành được vào bộ đội. Được môi trường quân đội giáo dục, rèn luyện trưởng thành, chúng tôi yên tâm lắm”.

Nắm được tình hình căn nhà của gia đình Nguyễn Mạnh Thành bị lóc cuồn một phần mái hiên, cán bộ, nhân viên Ban CHQS huyện Mường Ảng cùng dân quân và đoàn thanh niên địa phương đã đến giúp đỡ lợp lại, để Thành yên tâm lên đường nhập ngũ. Chứng kiến sự quan tâm chu đáo của địa phương, Nguyễn Mạnh Thành bộc bạch: “Từ lâu tôi đã mong được khoác lên mình bộ quân phục người lính, một phần vì ông nội tôi cũng là bộ đội, từng chiến đấu ở chiến trường miền Nam. Vào quân ngũ, tiếp bước ông mình, tôi sẽ rèn luyện thật tốt, xứng đáng với mong mỏi của gia đình”.

Được biết, năm 2020, chỉ tiêu trên giao cho huyện Mường Ảng 80 công dân nhập ngũ, đến thời điểm hiện tại, mọi công tác chuẩn bị về sơ tuyển, khám sức khỏe, xét duyệt hồ sơ đã hoàn tất. Chia sẻ với chúng tôi về những khó khăn đối với công tác tuyển quân năm nay, Thượng tá Nguyễn Mạnh Tường, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện Mường Ảng cho biết: Năm nay, công tác tuyển quân mặc dù còn gặp một số

khó khăn do nhiều thanh niên đi làm ăn xa, đối tượng thuộc diện tạm miễn, hoãn nhiều; đặc biệt là tình trạng hôn nhân cận huyết thống ảnh hưởng đến sức khỏe, thể chất của thanh niên. Bên cạnh đó, trình độ văn hóa của các thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ còn hạn chế, tỷ lệ tốt nghiệp THPT và trình độ cao đẳng, đại học thấp. Nhưng nhiều xã, thị trấn đã có biện pháp khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt các khâu trong quá trình tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ.

Với mục tiêu “tuyển người nào chắc người đó”, ngay từ đầu năm, huyện đã kiện toàn Hội đồng nghĩa vụ quân sự từ huyện đến xã, đồng thời chỉ đạo Ban CHQS các xã, thị trấn tổ chức chặt chẽ từng bước từ đăng ký số thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ, xét duyệt chất lượng chính trị đến hoàn cảnh gia đình, trình độ văn hóa và sức khỏe của từng thanh niên. Bên cạnh đó, Ban CHQS huyện cũng phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể địa phương làm tốt công tác tuyên truyền trong nhân dân về Luật Nghĩa vụ quân sự, truyền thống vẻ vang của quân đội, truyền thống quê hương trên các phương tiện thông tin đại chúng và làm tốt công tác chính sách hậu phương quân đội.

Với sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, công tác gọi công dân nhập ngũ năm 2020 của huyện Mường Ảng cơ bản đã hoàn thành. Quân và dân huyện Mường Ảng đang háo hức chờ đợi ngày hội tòng quân-ngày hội thiêng liêng của tuổi trẻ.

003. PHẠM KIÊN/ Dân bản tin yêu, biên cương thêm vững// Báo Quân đội nhân dân.- Số 2110.- Ngày 1/1/2020 - Tr.2

Những ngày cuối năm, cái lạnh vùng Tây Bắc như cửa vào da thịt. Theo chân cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 1, Trung đoàn 741, Bộ CHQS tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới chúng tôi về xã Nậm Vè (Mường Nhé, Điện Biên). Đến đâu, chúng tôi cũng cảm nhận được tình cảm ấm áp của dân bản dành cho bộ đội.

Các anh về xóm ấm, nhà vui

Căn nhà mái ngói 3 gian của ông Lò Văn Nơ, 60 tuổi, ở bản Huổi Lúm, xã Nậm Vè hôm nay đông vui lạ thường. Là thương binh, chân bước tập tễnh và khá khó nhọc nhưng thấy các chú bộ đội Tiểu đoàn 1 đến thăm, ông Nơ vẫn ra tận cổng chào đón. Chỉ tay về hướng cây cầu gỗ dài hơn 10m, rộng 2,5m, vừa được các chú bộ đội bắc qua con suối Nậm Vè, ông Nơ rung rung: “Gần 10 năm nay, 5 gia đình chúng tôi gần như bị cô lập bởi con suối Nậm Vè này. Trước đây, chúng tôi bắc tạm cầu tre qua, nhưng rất nguy hiểm, mỗi khi nước lũ tràn về là cuốn trôi hết. Nay có cây cầu gỗ to, rộng, Tết này, 5 hộ dân với gần 40 nhân khẩu đi lại thoải mái rồi, phấn khởi lắm”. Được biết, để hoàn thành cây cầu gỗ, hơn 40 cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 1 cùng thanh niên dân bản đã tổ chức làm việc trong hơn một tuần từ lên rừng khai thác gỗ, thiết kế, cưa xẻ, đến dầm mình trong nước lạnh để dựng cầu.

Vừa thấy bộ đội, bà Giàng Thị Lìa, 57 tuổi, đang phơi quần áo trước căn nhà gỗ, gọi vọng xuống: “Các chú ơi, vào nhà tôi uống nước đã”. Bà Lìa có hoàn cảnh rất đặc biệt. Chồng bỏ bà đi từ lâu, một mình nuôi 9 người con trong căn nhà tranh tre, dột nát. Thấu hiểu hoàn cảnh của bà, cũng trong đợt này, cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 1

đã giúp bà dựng lại căn nhà mới. Bà nghẹn ngào: “Căn nhà là ước mơ của mẹ con tôi. Không chỉ có chỗ ở ổn định, từ nay tôi đã có nơi đặt bàn thờ tổ tiên, ông bà”...

Gần 12 giờ trưa, tại Nhà văn hóa bản Huổi Chạ, rất đông bà con vẫn chăm chú lắng nghe Đại úy Thào A Khày, Đại đội trưởng Đại đội 3, Tiểu đoàn 1 tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự. Khày nói bằng tiếng Mông, phong thái chững chạc, chậm rãi tuyên truyền từng lời, từng ý. Thiếu tá Trần Kim Anh, Phó tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 1 cho biết: “Trước đây, cứ mỗi lần Ban CHQS xã đến vận động thanh niên nhập ngũ, bà con rất e ngại, vì sợ đi bộ đội rèn luyện vất vả, không về được... Nhưng từ khi được tuyên truyền, bà con hiểu ra vấn đề, có gia đình động viên con em tình nguyện viết đơn xin nhập ngũ”. Trong đợt dân vận này, các anh đã cử 3 đồng chí biết tiếng đồng bào Mông, đồng bào Thái về tuyên truyền cho bà con. Điều đáng mừng là đến nay nhiều xã ở Mường Nhé đã xóa được bản trắng tuyển quân. Các anh còn tạo nguồn phát triển Đảng cho 4 quần chúng ở xã Nậm Vì, qua đó tuyên truyền cho bà con không đi theo kẻ xấu, không di cư tự do.

Cũng trong đợt dân vận này, cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 1 còn tiến hành san lấp, đổ bê tông, sơn sửa lại hệ thống tường bao của Trường Mầm non xã Nậm Vì tại điểm bản Vang Hồ; cùng nhân dân khơi thông cống rãnh, sửa sang hơn 5km đường dân sinh...

Giữ vững phen dậu biên cương

Nậm Vì là xã đặc biệt khó khăn của huyện Mường Nhé với dân cư chủ yếu thuộc hai dân tộc Mông và Thái, đời sống người dân còn rất khó khăn. Dân bản phụ thuộc nhiều vào canh tác trên nương, ít ruộng nước, một số bản chưa có điện lưới quốc gia. Nơi đây vẫn còn nhiều hủ tục, các hoạt động lợi dụng tôn giáo, truyền đạo trái phép, di cư tự do vẫn diễn ra. Vì lý do đó Nậm Vì đã được Bộ CHQS tỉnh giúp đỡ, giao Tiểu đoàn 1 triển khai công tác dân vận, giúp dân xóa đói nghèo trong thực hiện nhiệm vụ mùa khô năm 2019-2020.

Đại úy Đinh Văn Tuấn, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 1, Trung đoàn 741 cho biết: “Hành quân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ biên giới hướng Tây kết hợp làm công tác dân vận là nhiệm vụ thường niên của tiểu đoàn và cũng là một trong những thành tích nổi bật của đơn vị, ngoài nhiệm vụ huấn luyện, SSCĐ”. Xác định dân vận là nhiệm vụ quan trọng nên trước mỗi đợt hành quân, Đảng ủy, chỉ huy Tiểu đoàn 1 đều ra nghị quyết lãnh đạo, xây dựng kế hoạch sát với tình hình hoạt động địa bàn đóng quân. Đơn vị cử cán bộ đi tiền trạm phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương xác định rõ nội dung, kế hoạch, hình thức giúp dân bằng những việc làm cụ thể, thiết thực; đồng thời, tổ chức bồi dưỡng kinh nghiệm công tác dân vận và phong tục, tập quán của nhân dân các dân tộc tới từng cán bộ, chiến sĩ tham gia.

Là người chứng kiến những việc làm của cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 1 trong hai năm gần đây, ông Lường Văn Thủy, Bí thư Đảng ủy xã Nậm Vì cảm kích: “Nhờ có sự chung sức của cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 1 mà bà con xã Nậm Vì từng bước xóa đói, giảm nghèo, tình hình an ninh trật tự được bảo đảm. Những việc làm của các anh góp phần xây đắp niềm tin của dân bản, tăng cường mối quan hệ gắn bó quân dân, giữ vững bình yên nơi biên giới”.

004. PHẠM KIÊN/ âm áp như... Tết xa nhà// Quân đội nhân dân.- Số 21122.- Ngày 23/1/2020 - Tr.2

Trung đoàn 82 là đơn vị chủ lực của Quân khu 2, đóng quân, thực hiện nhiệm vụ trên vùng biên giới Tây Bắc của Tổ quốc. Đến đơn vị vào những ngày cuối năm, chúng tôi thấy vui lây bởi không khí đón Tết rộn ràng, hừng khởi, ấm tình đồng đội của cán bộ, chiến sĩ với tinh thần "vui xuân mới không quên nhiệm vụ".

Đón chúng tôi từ công đơn vị, Trung úy Phạm Kỳ Khiêm, trợ lý tuyên huấn, Ban Chính trị, Trung đoàn 82 dẫn chúng tôi đi một vòng tham quan. Dọc các lối đi, hàng trăm chậu cúc, lưu ly, thạch thảo, cẩm tú cầu... do bộ đội tự tay trồng đã bắt đầu bung cánh đón nắng xuân. Đi qua ao cá, dọc đường hoa của đơn vị, chúng tôi ghé thăm Đại đội 12, Tiểu đoàn 6. Hai bên hàng cau dẫn lối vào đại đội được trang hoàng hai dây chong chóng nhựa, có gắn đèn lồng và đèn nhấp nháy đủ sắc màu rực rỡ.

Tết này là năm đầu tiên Bình nhất Giàng A Sáy, chiến sĩ Đại đội 12 (người dân tộc Mông, ở huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên) ăn Tết xa nhà, thế nhưng Giàng A Sáy không buồn mà rất háo hức đón Tết cổ truyền tại đơn vị. Vừa tưới dò phong lan trước hiên nhà, Giàng A Sáy vừa chia sẻ: “Dù đón Tết xa nhà, nhưng ở đơn vị có đồng đội và nhiều hoạt động vui chơi giải trí vui tươi, lành mạnh nên em cũng bớt nhớ nhà và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ”.

Vừa trang trí xong bàn thờ Tổ quốc, Đại úy Phạm Đình Đạo, Đại đội trưởng Đại đội 12 ngồi nhâm nhi chén trà bên cạnh mô hình làng quê Việt Nam được chính bàn tay chiến sĩ của đại đội làm. Anh Đạo tâm sự: “Hiểu tâm lý bộ đội đón Tết xa nhà nên chúng tôi tổ chức xây dựng môi trường cảnh quan thật đẹp, thú vị để chiến sĩ cảm thấy đơn vị như ngôi nhà thứ hai của mình mà thêm yêu và gắn bó. Đêm Giao thừa, lãnh đạo trung đoàn sẽ tổ chức đi thăm, chúc Tết các phân đội và các điểm gác nên chiến sĩ đều cảm thấy ấm cúng, gần gũi, yên tâm thực hiện nhiệm vụ”.

Năm nào cũng vậy, càng gần đến Tết, Thượng úy Nguyễn Văn Hạ, trợ lý tuyên huấn của trung đoàn càng thêm bận rộn. Quê ở tỉnh Phú Thọ, về công tác tại đơn vị được gần 5 năm, nhưng hầu như năm nào anh cũng đón Tết ở đơn vị. Vừa trò chuyện với chúng tôi, anh vừa tranh thủ gọi điện thoại nắm tình hình về công tác chuẩn bị tổ chức hội thi gói bánh chưng. Nguyễn Văn Hạ cho biết: “Năm nay quy mô hội thi gói bánh chưng sẽ mở rộng hơn với 8 đội thi đến từ các tiểu đoàn, huyện đoàn, đơn vị kết nghĩa; dự kiến sẽ tổ chức thi gói hơn 200 chiếc bánh chưng, trong đó sẽ có một phần làm quà tặng các gia đình và chiến sĩ. dịp này, đơn vị sẽ tổ chức các trò chơi truyền thống, như: Nhảy bao bố, đẩy gậy, ném còn, kéo co...”.

Thăm khu chế biến thực phẩm của Trung đoàn 82, chúng tôi thấy Đại úy Khổng Văn Dũng, trợ lý quân nhu của trung đoàn, đang cùng các nhân viên bếp ăn chế biến giò, chả bảo đảm bữa ăn ngày Tết. Anh Dũng chia sẻ: “Tết năm nay, ngành quân nhu đơn vị sẽ chiêu đãi mọi người nhiều món ngon, bổ, rẻ, sạch từ cây nhà lá vườn, vật nuôi do chính tay bộ đội nuôi, trồng”.

Cùng với việc bảo đảm các điều kiện cho cán bộ, chiến sĩ đón Tết đầy đủ, vui tươi, an toàn, một trong những nhiệm vụ quan trọng được lãnh đạo Trung đoàn 82

thực hiện nghiêm túc, đó là trực SSCĐ. Đơn vị đã tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm các chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên về hoạt động đón Tết, tổ chức trực SSCĐ đến 100% cán bộ, chiến sĩ. Cùng với đó, đơn vị tăng cường các kíp trực ban, trực chỉ huy, trực thông tin liên lạc, tuần tra kiểm soát bảo đảm an toàn các mục tiêu được giao.

Thượng tá Cao Xuân Thành, Chính ủy Trung đoàn 82 cho biết: “Để chuẩn bị đón Tết Nguyên đán Canh Tý 2020, trung đoàn đã chủ động làm tốt việc giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng kế hoạch tổ chức cho bộ đội vui chơi, đón Tết với tinh thần vui tươi, an toàn, tiết kiệm, SSCĐ cao; tham gia bảo đảm an ninh-trật tự cho nhân dân trên địa bàn. Đây cũng là dịp để tuyên truyền giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ nhận thức đúng về ý nghĩa Tết cổ truyền, đẩy mạnh thi đua mừng Đảng, mừng xuân, thực hiện đúng tinh thần "vui xuân mới không quên nhiệm vụ", tạo đà và khí thế hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ ngay từ đầu năm.

005. Lê Lan/ Cuộc sống mới ở vùng biên// Báo Nhân dân.- Số 23458.- Ngày 7/01/2020 - Tr.2

Thuộc diện khó khăn nhất trên hai tuyến biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Trung Quốc thuộc tỉnh Điện Biên, song bằng tinh thần đoàn kết, nỗ lực vượt khó; cấp ủy, chính quyền và đồng bào dân tộc các xã: Sín Thầu, Chà Nưa, Pa Thơm... đã vươn lên, đạt nhiều thành tựu trong xây dựng nông thôn mới (NTM). Hệ thống điện, đường, trường, trạm ngày càng khang trang; cuộc sống của nhân dân như “sang trang mới” và trở thành điển hình để đồng bào các dân tộc nơi khác học tập làm theo...

Đã gần ba tháng trôi qua kể từ ngày Chà Nưa tổ chức trọng thể Lễ đón bằng công nhận xã đạt chuẩn NTM. Bí thư Đảng ủy xã Khoàng Văn Van cho biết, hiện nay, tất cả số bản trong xã thành lập được chỉ bộ, với tổng số 220 đảng viên; nhân dân các dân tộc đoàn kết, yên tâm sinh sống, không di cư tự do, không tham gia các hoạt động theo đạo trái pháp luật. Qua thực hiện chương trình xây dựng NTM, người dân Chà Nưa đã góp công, góp của trị giá hàng chục tỷ đồng để thực hiện các dự án cải tạo, nâng cấp đường liên bản; dự án trồng cây hoa ban ven trục quốc lộ 4H qua trung tâm xã và đường về các bản mà bà con vẫn gọi đó là “dự án 0 đồng” làm thay đổi bộ mặt xã vùng biên. Cùng với đó, người dân trong xã chủ động áp dụng mô hình mới vào trồng trọt, chăn nuôi để tăng năng suất, sản lượng cây trồng đem lại hiệu quả kinh tế cao, cho nên tỷ lệ hộ nghèo toàn xã chỉ còn dưới 11%; thu nhập bình quân đầu người đạt hơn 22 triệu đồng/người/năm. Thành quả đó là niềm tự hào không chỉ với riêng Chà Nưa mà là niềm tự hào chung của nhân dân các dân tộc huyện Nậm Pồ.

Cũng từ kinh nghiệm ấy nên năm 2020 này, Đảng bộ, chính quyền xã Chà Nưa sẽ phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân, lập thành tích chào mừng đại hội Đảng các cấp để tiến tới trở thành xã NTM kiểu mẫu trong thời gian sớm nhất. Ngoài sự quan tâm đầu tư của Nhà nước, cấp ủy, chính quyền tỉnh Điện Biên, cán bộ, nhân dân Chà Nưa còn tự tin bởi họ có kinh nghiệm và tình đoàn kết gắn bó mật thiết giữa bốn dân tộc: Thái, H'Mông, Kinh và Mường. Như lời ông Tao Văn Vin, người có uy tín ở bản Cầu, xã Chà Nưa đã nói:

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, người Chà Nưa ở gần nhau, gắn bó với nhau, động viên nhau thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; dạy bảo con cháu tích cực thi đua lao động, sản xuất để phát triển kinh tế gia đình và góp sức xây dựng mảnh đất Chà Nưa ngày càng giàu đẹp.

Tạm biệt Chà Nưa tiếp tục hành trình về biên giới, chúng tôi đến xã Sín Thầu (huyện Mường Nhé) khi mặt trời “dừng bước” phía đằng tây. Đón khách xa như đón người thân trở về nhà, Bí thư Đảng ủy xã Sín Thầu Pờ Mý Lế và ông Pờ Dàn Sinh, người điển hình tiên tiến trong cộng đồng dân tộc Hà Nhì ở Sín Thầu, dành cho chúng tôi nụ cười hồn hậu và những cái ôm thật chặt đủ để xua tan sương sớm nơi này. Đêm hôm ấy, trong căn nhà tường trình của ông Pờ Dàn Sinh, chúng tôi được nghe kể nhiều hơn về sự kiên tâm, sức bền bỉ và niềm tin mãnh liệt hun đúc nên cốt cách đồng bào dân tộc Hà Nhì ở cực Tây Tổ quốc. Mấy mươi năm qua, cuộc sống dù gian khó vì cách trở, vì thiên tai hay địch họa thì ở nơi này, người Hà Nhì vẫn bám trụ vươn lên. Trong ký ức chưa xa, ông Pờ Dàn Sinh và người Hà Nhì vẫn nhớ “bão” ma túy tràn về quăng những năm 1990 làm kiệt quệ các gia đình, xơ xác các bản người Hà Nhì, làm đôi mắt người Hà Nhì nhìn ai cũng thấy xấu. Bởi sên nhà ra là mất cắp, khi con gà, khi con lợn, thậm chí cả trâu, bò thả trên nương. Nhưng nay khác rồi! Sín Thầu đã trở thành xã đầu tiên của huyện biên giới Mường Nhé được công nhận đạt chuẩn NTM từ cuối năm 2018. Nhiều năm liền, Sín Thầu đạt xã “bốn không” tiêu biểu ở vùng biên: Không có người nghiện ma túy, không phá rừng, không di dịch cư tự do và không có truyền đạo trái pháp luật. Về Sín Thầu hôm nay, đi khắp các bản của người Hà Nhì đều được nghe lời trầm trồ, thán phục và tự hào của bà con khi kể về những điển hình làm kinh tế trong cộng đồng, như là ông Pờ Dàn Sinh, ông Sừng Sừng Khai... hay các trụ cột của bản làng trên biên giới như các ông: Lý Xuyên Phù, Sừng Phà Sàng... luôn đồng hành cùng Bộ đội Biên phòng trong những chuyến tuần tra đường biên, cột mốc và thường xuyên chỉ bảo con cháu những điều hay lẽ phải để người Hà Nhì hiểu hơn, yêu hơn cuộc sống bình yên miền biên viễn.

Đánh giá cao nỗ lực của cấp ủy, chính quyền các xã biên giới trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên Lò Văn Tiến khẳng định: Thành quả các xã: Sín Thầu (huyện Mường Nhé), Chà Nưa (huyện Nậm Pồ), Thanh Chăn, Thanh Hưng, Pa Thơm (huyện Điện Biên) đạt được trong chương trình xây dựng NTM còn là “cắm nang vàng” để các xã vùng cao, biên giới của tỉnh Điện Biên học tập làm theo. Ngoài sự đầu tư từ các chương trình, dự án, mỗi người dân trên biên giới sẽ tự tin hơn khi quyết tâm xây dựng NTM bằng nội lực, bằng sự chủ động, tích cực của mỗi người.

006. LÊ LAN "Cây đại thụ" giữa đại ngàn biên cương// Nhân dân.- Số 23473.- Ngày 22/1/2020 - Tr.4

Không kể ngày mưa hay ngày nắng và mùa nào cũng vậy, mỗi sớm tinh mơ khi người Hà Nhì trên bản Tá Miếu, xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé (Điện Biên) còn chìm sâu trong giấc ngủ, thì già làng Lý Xuyên Phù đã cùng cán bộ, chiến sĩ Đoàn Biên phòng A Pa Chải lên đường tuần tra đường biên, cột mốc. Đây là công việc mà ông đã tự nguyện gắn bó suốt mấy chục năm qua...

Hơn 60 tuổi đời, già làng Lý Xuyên Phù cũng có hơn 40 năm đồng hành cùng cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng A Pa Chải tuần tra bảo vệ đường biên, cột mốc. Ông thông thạo địa bàn, địa hình xã biên giới Sín Thầu cho nên nhớ từng con số về diện tích tự nhiên, nhân khẩu sinh sống tại bảy bản, trong đó 96% số dân là người dân tộc Hà Nhì. Già làng Lý Xuyên Phù cho biết: "Toàn xã Sín Thầu có 40,5 km đường biên giới quốc gia với 16 cột mốc. Trong đó tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc dài 19,5 km, gồm tám cột mốc; tuyến biên giới Việt Nam - Lào dài 21km với bảy cột mốc và một cột mốc tiếp giáp giữa ba nước: Việt Nam, Lào và Trung Quốc". Không chỉ thế, già làng Lý Xuyên Phù còn am hiểu phong tục, tập quán nhân dân các xã lân cận, như: Leng Su Sìn, Sen Thượng và hiểu cả tập quán của một bộ phận người dân vùng cận biên ở Trung Quốc.

Bởi vậy, mỗi lần cùng bộ đội biên phòng đi tuần tra đường biên, già làng Lý Xuyên Phù còn dành thời gian đến từng nhà vận động, tuyên truyền người dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không nghe luận điệu tuyên truyền của kẻ xấu và không di cư tự do. Bản nào có việc lớn già làng Lý Xuyên Phù đều đến dự; gia đình nào có việc cần đến ông thì ông không bao giờ từ chối, bởi thế mà người dân các dân tộc trên biên giới Mường Nhé đều dành cho ông sự quý trọng, tin tưởng. Với họ, ông đã là "cây đại thụ" để tất cả nương nhờ trên biên giới xa xôi...

Nói về già làng Lý Xuyên Phù, Thiếu tá Đặng Văn Tuấn, Đồn trưởng Đồn Biên phòng A Pa Chải cho biết: Mỗi chuyến đi tuần có già làng Lý Xuyên Phù thì anh em yên tâm lắm, nhờ đó công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật thuận lợi hơn rất nhiều. Bởi trong khi cán bộ, chiến sĩ biên phòng thông tin, phổ biến thì già làng Lý Xuyên Phù giải thích cặn kẽ bằng tiếng dân tộc cho nên người dân hiểu tường tận từng vấn đề, quy định mới. Với khả năng truyền cảm hứng của mình, già làng Lý Xuyên Phù đã tuyên truyền rất hiệu quả Luật An ninh biên giới, quy chế bảo vệ đường biên, cột mốc. Chỉ sau một buổi tuyên truyền của ông, 100% số gia đình trong xã Sín Thầu đã tự nguyện ký cam kết tham gia quản lý, bảo vệ đường biên, cột mốc, bảo đảm an ninh trật tự; trong đó có bảy gia đình đăng ký tự quản 19,5 km đường biên và tám cột mốc.

Không chỉ tích cực tham gia tuần tra biên giới, già làng Lý Xuyên Phù còn là người luôn đi đầu trong các phong trào thi đua lao động sản xuất, xóa đói, giảm nghèo ở địa phương. Ngoài làm giàu cho gia đình, ông còn tận tình giúp nhiều người nghèo trong xã có thêm vốn, con giống để phát triển kinh tế. Noi gương ông, người Hà Nhì ở Sín Thầu đều hăng say tăng gia sản xuất, thực hiện hiệu quả các mục tiêu xóa đói, giảm nghèo ở địa phương.

Với những đóng góp tích cực cho biên giới và đồng bào biên giới, năm 2016, già làng Lý Xuyên Phù vinh dự được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen "Vì sự nghiệp xây dựng chủ quyền bảo vệ Tổ quốc"; ông cũng vinh dự được Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tặng Bằng khen thành tích xuất sắc trong tham gia thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân, giai đoạn 2009 - 2019.

007. Minh Thịnh/ Xuân về trên dải biên cương// Giáo dục và thời đại.- Số 23+24.- Ngày 27-28/1/2020 - Tr.36+37

Đồ đèo Cò Chạy, ngược dốc Huổi Chan, qua suối Mường Mươn... để đến với Mường Nhé, đâu đâu cây cối cũng đều đang vươn mình đón nắng xuân. Mọi người vui tươi đón Tết bên nếp nhà mới khi kinh tế ngày một phát triển, đời sống dần được nâng cao, niềm tin với Đảng và Nhà nước ngày càng vững chắc...

Mường Nhé đang “thay da, đổi thịt”

Thành phố Điện Biên Phủ cách trung tâm huyện lỵ Mường Nhé tròn 200km. Ngày trước, chặng đường dài, xóc đến “lộn ruột”, quanh co chong mắt bởi những khúc cua “tử thần”, bởi cả những đoạn đèo dốc giữa một bên là núi cao, bên kia là vực thẳm.

Giờ đây, nhiều “điểm đen” đã được xử lý, cua được mở rộng, đèo, dốc được hạ thấp, nhựa đường được trải. Nếu như trước kia, từ thành phố Điện Biên đến Mường Nhé phải mất hai ngày, thì nay người ta chỉ mất có già nửa ngày.

Với người và phương tiện không đi quen là như thế, chứ với những “tay lái lụa” vùng cao, họ thuộc từng mét đường rồi thì chỉ mất chừng 4 tiếng “xuyên mây, xé trời” để đến Mường Nhé.

Con đường trải nhựa hai chiều, sáng bừng đèn cao áp vào mỗi tối ấy, trung tâm huyện Mường Nhé không khác gì một thị tứ ở dưới xuôi. Trung tâm mua sắm hàng hóa mọc lên ngay cạnh bến xe giúp đồng bào các dân tộc thuận tiện trong giao thương. Rồi hàng quán, nhà nghỉ... những dịch vụ thời hiện đại đã xuất hiện ở chốn địa đầu Tổ quốc này.

Trong không gian hanh hanh nắng, se se lạnh ngày xuân, những sắc màu váy áo của “son nữ” Thái, Mông, Hà Nhì, Si La... giữa trồn đại ngàn đèo nhau bằng xe máy ra chợ ấy khiến tôi nhớ lại ngày đầu đến trung tâm hành chính huyện.

Ngày ấy, cũng độ cuối năm 2007, trước ngồn ngang của sự chia tách, di chuyển, bao nhiêu nỗi lo dồn lên. Nhưng với quyết tâm chính trị là đưa huyện về gần dân, để tăng sự chỉ đạo, tăng sự quan tâm tới một khu vực gọi là “điểm khuất” này mới thấy đó là một cái nhìn có tầm của nhà quản lý.

Huyện lỵ di chuyển từ Chà Cang vào khu vực trung tâm của các xã (cách xa trung tâm cũ 80km). Nhưng điều đó cũng đồng nghĩa với việc đồng bào dân tộc thiểu số ở 16 xã, có tới 90% hộ đói nghèo ấy đã được đưa về gần huyện.

Cán bộ gần dân, dân gần cán bộ. Các hình thức giao lưu văn hóa... đã được lan tỏa. Người dân không còn phó mặc, bắt đầu học hỏi thêm cách làm ăn cùng với những sự quan tâm của các cấp lãnh đạo.

Tôi nhớ ngày đầu “chân ướt, chân ráo” lọc cọc chiếc xe máy cũ mò đường vào huyện mới. 80km đường rừng, lác đác có một, hai nóc nhà nằm tít xa phía bên kia suối nên chẳng thể hỏi thăm đường đi, lồi lết; nhớ như in những ngày đầu tiên thực hiện “ba cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng làm việc) với cán bộ, chiến sĩ Công an huyện Mường Nhé. Những tâm sự của đồng chí Văn Sỹ Đăng, Phó trưởng Công an huyện vẫn còn hiện rõ trong đầu.

Mường Nhé ngày ấy đâu đâu cũng thấy đặc quánh sương mù, đói nghèo. Ngày đầu thành lập huyện, vào năm 2002, đường ô tô vào trung tâm huyện bây giờ cũng chưa có.

Hầu như chỉ vào dịp Tết đến người dân mới dám đi chợ, bởi rất nhiều khó khăn. Huyện chưa được đưa về, người dân phải đi qua bản Mù Cả, Mường Tè của tỉnh bạn Lai Châu để đi chợ, bởi rất nhiều khó khăn. Huyện chưa được đưa về, người dân phải đi qua bản Mù Cả, Mường Tè của tỉnh bạn Lai Châu để đi chợ.

Mỗi khi thời tiết thuận, có sức khỏe, băng rừng, vượt núi nhanh cũng phải mất 4 ngày. Còn nếu chẳng may gặp đợt thời tiết xấu, chợ Tết có khi phải kéo dài đến cả chục ngày. Đến chợ, đôi khi cũng chỉ để bán con gà, quả trứng hay ít mật ong. Khi về mua lít dầu hỏa, cân muối, ít đường phen về làm bánh là cùng.

Để xóa đi đói nghèo và thiệt thòi cho 13 dân tộc ở khu vực này, Chính phủ đã phê duyệt và cho ra đời huyện Mường Nhé trên cơ sở 16 xã của hai huyện Mường Tè (Lai Châu) và huyện Mường Lay (nay là Mường Chà của tỉnh Điện Biên).

Sự quyết đoán của Chính phủ đã tạo ra cơ hội cho các dân tộc nghèo ở miền cực Tây của Tổ quốc, kéo dài từ A Pa Chải - Tá Miếu - Chà Cang vươn lên trong cuộc sống và có niềm vui mỗi mùa xuân về.

Vui xuân trong tình đoàn kết

Vào Mường Nhé, tôi lại tìm đến những bản mà đói nghèo cứ đeo đẳng mãi như: Huổi Ban, Pá Mỳ, Huổi Léch, Sen Thượng, Suối Voi... bởi cũng muốn xem cuộc sống của đồng bào giờ đây đã ra sao? Hay lại như những năm trước đây “túm năm, tụm ba” uống rượu từ sáng cho đến tối.

Men theo sườn đồi hướng thẳng về điểm bản sắp xếp dân cư Huổi Ban, tôi gặp trưởng bản Sùng A Giàng đang đèo ngòn ngòn phía sau xe máy những măng, cùng miến, lại thêm cành đào phai mà người bạn ngoài huyện gửi tặng để đem về vui Tết, đón xuân cùng gia đình.

Anh Giàng vui vẻ nói: Bây giờ thì đời sống đồng bào đã ấm no hơn. Bà con có cuộc sống ổn định tại nơi ở mới, có ruộng nương để sản xuất, có trâu bò cày ruộng. Ổn Đảng, ơn Chính phủ nhiều lắm!

Tranh thủ thời gian rảnh rỗi, gia đình anh Vàng A Anh ở bản Nậm Pồ 1, xã Mường Nhé đang khẩn trương sửa sang nhà cửa để đón Tết. Sau nhiều năm vất vả trong ngôi nhà tranh, vách đất, ít ai trong gia đình này lại nghĩ rằng sẽ được ở trong ngôi nhà gỗ vững chắc như bây giờ.

Tết Nguyên đán Canh Tý 2020 là cái Tết thứ 8 gia đình anh được ăn Tết tại khu sắp xếp ổn định dân cư theo Đề án 79 của Chính phủ. “Được ăn Tết trong ngôi nhà mới do Đảng, Nhà nước hỗ trợ, gia đình tôi rất vui và phấn khởi. Lên điểm bản mới này, gia đình và các bà con đều có điện thấp sáng, có đường đi rộng rãi. Mỗi nhà đều được hỗ trợ tiền làm nhà mới.

Anh em trong bản sống đoàn kết. Chúng tôi sẽ tập trung làm ruộng, làm nương, tăng gia sản xuất để có tiền nuôi con cái ăn học và sẽ không di cư như trước nữa”, Vàng A Anh hồ hởi nói.

Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh huyện Mường Nhé hay còn gọi là Đề án 79 được Chính phủ phê duyệt với mục tiêu bố trí sắp xếp, ổn định đời sống hơn 11.900 hộ với trên 6,7 vạn người tại

210 bản được định canh, định cư sau thời gian triển khai đã có những kết quả nhất định. Đồng bào nghèo đã có điều kiện thuận lợi để tập trung phát triển sản xuất, ổn định đời sống.

Trong mấy chục căn nhà đầm ấm của đồng bào Hà Nhì ở điểm bản Tá Sú Linh, xã Sín Thầu, ngôi nhà ông Pờ Xè Chừ được đầu tư bằng nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước hiện lên vững chãi nơi chân đồi.

Trên bếp lửa hồng rực, chảo mỡ lợn đang rán, mở chiếc can đầy ngập rượu để dành đón khách, đón bạn cho mùa Xuân mới, ông Xè Chừ tâm sự: Ở đây dân bản chúng tôi thuận và đoàn kết lắm.

Mỗi khi có kẻ lạ đến phá rừng hay tuyên truyền xấu thì bà con đều xua đuổi hoặc dẫn giải lên xã trình báo. Thế nên chẳng kẻ nào dám bén mảng đến để lôi kéo đồng bào mình di cư, chẳng kẻ nào dám tuyên truyền luận điệu xấu để dân tộc mình phải chia rẽ nhau đâu cán bộ ạ!

Chén rượu ngô thơm nồng do người phụ nữ cất ủ, chuẩn bị cho chồng đãi khách, cho con trai sắp đến tuổi cập kê tiếp bạn vào dịp Tết, được ông Chừ đem ra mời mới được hai lần nâng lên, hạ xuống thì bất chợt nhà ông lại có khách.

Người bạn mới đến của Xè Chừ là ông Sùng A Mua. Trong hơi thở, ông Mua đem theo thoang thoang mùi rượu Tết vừa được ai chúc trước khi đến. Bếp lại thêm củi, thức ăn lại được đem ra, rượu lại được rót. Thay lời chủ nhà, ông Mua bảo, vừa ở bản Huổi Khon, xã Nậm Kè thăm người quen.

Nhân tiện ông Mua tuyên truyền giúp cán bộ để người dân không nghe theo lời kẻ xấu nữa. Ông Mua kể thêm: Hồi trước, người Huổi Khon mình mang tiếng xấu quá. Bản có 7 người thuộc 7 hộ bị cưỡng bức tham gia tụ tập đông người chứ có phải cả bản đâu. Toàn người nơi khác kéo đến, thế mà họ cứ bảo là người Huổi Khon, Nậm Kè mới khổ chứ!

Có lẽ, trong 54 dân tộc anh em thì người Mông thích và trọng Tết nhất. Tết không chỉ là lúc để người ta dành thời gian đi chơi, thăm nhau mà Tết còn là cơ hội để cho nam thanh, nữ tú đi tìm chồng, vợ. Vì cái sự “thích” và “trọng” Tết này nên đồng bào chưa bao giờ bỏ Tết.

Mấy năm gần đây, nhờ sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, thêm vào đó là việc các hộ chăm chỉ làm ruộng, nương, tăng gia nên thóc gạo ngày càng nhiều, trâu bò của nhà ông Chừ, ông Mua và bà con chòm xóm cũng đầy sân. Như một cái có để mừng, năm nay hai ông đã quyết định dành cho gia đình một cái Tết to hơn mọi năm và thời gian đi chơi cũng được kéo dài hơn.

Mường Nhé đã dần sáng hơn với những màu mái lợp của những căn nhà làm bằng nguồn vốn 167. Lối mở A Pa Chải (Việt Nam) - Long Phú (Trung Quốc) đang ngày càng đông vui, phát triển khi nông sản ba bên (Việt Nam - Lào - Trung Quốc) được thông thương.

Đời sống nhân dân các dân tộc ở Mường Nhé đang dần khởi sắc. Từ khắp các bản vùng cao như Tá Miếu, Tả Ko Khừ, Tả Ko Ki, Sen Thượng đến Pá Mỳ, xuân đã ngân ngát đong đầy các sườn núi, ngọn cây. Ai cũng thắm nhủ rằng, màu xanh và

mùa xuân mãi mãi đến cùng với đồng bào 13 dân tộc nơi vùng phen dậu cực Tây của Tổ quốc!

008. LÊ LAN/ Đem Xuân ấm đến người nghèo vùng cao, biên giới// Nhân dân.- Số 23477.- Ngày 29/1/2020 - Tr.4

Với tinh thần không để hộ nghèo không có Tết, bằng những hành động thiết thực, gần một tháng nay, các cấp, ngành trong tỉnh Điện Biên đã đưa hàng nghìn tấn hàng chuyển đến các bản làng để trao tận tay người nghèo, gia đình chính sách ở vùng biên. Những món quà ý nghĩa giúp đồng bào nghèo có cái Tết đoàn viên, sum họp.

Nói về công tác chăm lo Tết cho người nghèo, đồng bào vùng cao biên giới, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên Nguyễn Thanh Sơn cho biết, ngay từ cuối tháng 11-2019, Sở đã triển khai các hoạt động trợ giúp xã hội dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020, trong đó nổi bật là hỗ trợ lương thực đối với hộ gia đình thiếu đói. Sở đã có công văn gửi các huyện đề nghị rà soát, xác định số hộ, số nhân khẩu có nguy cơ thiếu đói trên địa bàn để có phương án hỗ trợ. Đến nay có 9 trong số 10 huyện, thị xã đã hoàn thành hỗ trợ cứu đói Tết Nguyên đán cho 6.552 hộ, 29.290 khẩu với hơn 390 tấn gạo, tương ứng gần 5,3 tỷ đồng. Với huyện Mường Nhé, ngoài hỗ trợ cứu đói trong dịp Tết Canh Tý 2020 cho 964 hộ nghèo, với 5.067 nhân khẩu thì huyện còn trích Quỹ Bảo trợ trẻ em, Quỹ Vì người nghèo huyện 35 triệu đồng hỗ trợ 125 trẻ em, người già có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mỗi suất quà Tết trị giá 300.000 đồng.

Ở huyện biên giới Nậm Pồ, từ cuối tháng 12-2019, cấp ủy, chính quyền đã phát động phong trào “Tết vì người nghèo - Xuân Canh Tý 2020” với mong muốn kêu gọi các cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp chung tay ủng hộ vì người nghèo, với phương châm “Lá lành đùm lá rách”. Theo tinh thần đó, mỗi cơ quan, phòng, ban, đơn vị, cán bộ, công nhân viên chức, người lao động sẽ tùy tâm ủng hộ người nghèo; hạn chế tổ chức tổng kết, gặp mặt cuối năm để dành nguồn kinh phí giúp đỡ các hộ nghèo. Bằng cách làm thiết thực, ý nghĩa, ngay tại lễ phát động phong trào “Tết vì người nghèo - Xuân Canh Tý 2020” ngày 27-12-2019, Nậm Pồ đã nhận được gần 75 triệu đồng do cán bộ, công chức ủng hộ. Với tấm lòng sẻ chia với đồng bào nghèo, các đồng chí lãnh đạo Huyện ủy, UBND huyện Nậm Pồ tích cực kêu gọi các tổ chức, các nhà hảo tâm, người thân, bạn bè vận động hàng nghìn phần quà gồm vật phẩm thiết yếu để đồng bào nghèo đón Tết ấm áp hơn. Ngày 12-1 tại bản Sam Lang, xã Nà Hỳ, Ban Chỉ huy Quân sự huyện Nậm Pồ chung tay tổ chức Chương trình “Xuân biên cương vui Tết quân dân” và Lễ hội “Bánh chưng xanh” với chuỗi các hoạt động ý nghĩa thăm đờm tình quân dân. Ông Giàng A Lông, người dân bản Sam Lang vui vẻ cho biết: Đây là lần đầu người dân trong bản được đón một mùa xuân vui tươi và ấm áp như vậy khi tham gia các trò chơi, gói bánh chưng và được tặng quà.

Cũng niềm vui được chính quyền địa phương thăm hỏi, tặng quà nhưng Tết này với gia đình anh Lò Văn Tiến, bản Pom Khoang, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên vui hơn hẳn nhiều Tết qua. Được đón Tết trong căn nhà sàn mới được hỗ trợ, anh Lò Văn Tiến vô cùng xúc động, khi nhớ lại biến cố đã qua. Một ngày trong tháng

9-2019, tai họa ập xuống khi ngôi nhà sàn ba gian của gia đình anh bị chập điện, lửa cháy ngùn ngụt. Toàn bộ tài sản, nhà cửa bao năm vất vả trong phút chốc hóa thành tro khiến bốn người phải sống cảnh “màn trời, chiếu đất”. Sau khi nắm được tình hình, Hội Chữ thập đỏ tỉnh Điện Biên đã kết nối hỗ trợ làm “nhà chữ thập đỏ” với mức trợ giúp 50 triệu đồng. Gia đình anh Tiến được Ngân hàng Chính sách xã hội, anh em họ hàng cho vay thêm tiền để làm nhà trên nền đất cũ. Anh Tiến chia sẻ: “Nếu không có sự hỗ trợ kịp thời của chính quyền địa phương, Hội Chữ thập đỏ thì gia đình tôi đã không có Tết”.

009. Xuân Tiến - Phan Tuấn Anh/ Thắp sáng cực Tây Tổ Quốc// Báo Tuần tin tức.- Số 1.- Ngày 2/1/2020 - Tr.17

Công trình cấp điện cho 15 điểm bản thuộc địa bàn các xã Sín Thầu, Chung Chải, Mường Nhé, Mường Toong và Pá Mỳ của huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đã hoàn thành, thắp sáng vùng biên.

Những ngày này, khi đất trời Tây Bắc đang chuyển mình vào Xuân, niềm hạnh phúc của mỗi người dân nơi vùng biên cương cực Tây Tổ quốc - huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên - như được nhân lên bội phần.

Sau gần 10 năm định cư, đến nay nguồn điện lưới quốc gia đã về tới bản làng, thắp sáng vùng biên, tạo một tiền đề vững chắc để người dân phát triển kinh tế, xây dựng bản làng ngày một ấm no, khởi sắc.

Công trình cấp điện cho 15 điểm bản thuộc địa bàn các xã Sín Thầu, Chung Chải, Mường Nhé, Mường Toong và Pá Mỳ của huyện Mường Nhé hoàn thành, đóng điện đưa điện lưới quốc gia đi vào sử dụng đã đánh dấu một bước ngoặt quan trọng đối với người dân trong khu vực được thụ hưởng nói riêng, của huyện Mường Nhé nói chung.

Chiều muộn, chúng tôi ngược con dốc để đến các bản Hua Sin 1, Hua Sin 2 (xã Chung Chải, huyện Mường Nhé). Nhiều người dân trong hai bản chia sẻ trước đây chưa có điện, khi ánh nắng cuối ngày vừa tắt trên dãy núi phía Tây thì đêm tối mau chóng phủ khắp bản làng, người dân trong bản cũng phải khép lại mọi hoạt động lao động sản xuất trong ngày.

Nhưng nay, nhờ nguồn sáng từ dòng điện lưới quốc gia, bản làng như sôi động hẳn lên. Ánh sáng điện như mang một sức sống mới cho bản làng qua tiếng tivi mở to; nhà nhà thắp điện sáng tỏ; các bà, các mẹ đang ngồi bên hiên nhà may vá, thêu thùa dưới ánh điện...

Chị Lâu Thị Chá (bản Hua Sin 1, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên) vui mừng chia sẻ: "Có nguồn điện, chiều về làm việc gì cũng thuận lợi, dễ dàng, không sợ tối nữa. Có điện, con cái học bài thuận lợi, chăm chỉ hơn. Ban đêm, nhờ ánh điện sáng, mình có thể may thêm được nhiều quần áo hơn cho mọi người trong gia đình mặc đi chơi xuân, đi hội trong Tết này."

Anh Hạng A Tà, bản Hua Sin 1, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, phấn khởi cho biết trước đây, khi chưa có điện, người dân trong bản phải thắp

đèn dầu, thắp nến hoặc đốt củi lửa trong nhà để có nguồn sáng. Gia đình nào có điều kiện hơn thì mua máy phát điện đặt dưới khe suối, tận dụng dòng chảy của nước suối để có điện sử dụng. Nhưng nguồn điện chạy bằng sức nước rất yếu, lại chập chờn. Vào mùa khô nóng, nguồn nước suối cạn dòng thì không chạy được máy phát điện nữa. Từ nay có điện lưới quốc gia để sử dụng, người dân rất vui mừng, phấn khởi.

Ông Hạng A Sùng, Trưởng bản Hua Sin 1, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, cho biết triển khai công trình cấp điện cho 15 điểm bản thuộc địa bàn các xã Sín Thầu, Chung Chải, Mường Nhé, Mường Toong và Pá Mỳ của huyện Mường Nhé, mỗi người dân trong vùng thụ hưởng được Nhà nước hỗ trợ kéo dây điện về đến tận gia đình, lắp bảng điện và một bóng điện thắp sáng.

Bản Hua Sin 1 có gần 50 hộ, đều là cộng đồng dân tộc Mông, cuộc sống của người dân nơi đây còn khó khăn. Trước đây, khi chưa có điện, người dân hạn chế về thông tin do không sử dụng các thiết bị nghe, nhìn. Nay có điện rồi, người dân yên tâm mua sắm các thiết bị như tivi, quạt điện, máy móc phục vụ sản xuất... để từ đó nâng cao chất lượng cuộc sống.

Ông Trần Đức Dũng, Phó Giám đốc Công ty Điện lực tỉnh Điện Biên cho biết sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án 79 sắp xếp ổn định dân cư, phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh huyện Mường Nhé, Công ty điện lực Điện Biên đã lập phương án và báo cáo Tổng Công ty Điện lực Miền bắc (Tập đoàn Điện lực Việt Nam) triển khai công trình cấp điện cho 15 điểm bản trên địa bàn các xã Sín Thầu, Chung Chải, Mường Nhé, Mường Toong và Pá Mỳ (huyện Mường Nhé).

Hơn 2 tháng thi công, dù gặp nhiều khó khăn về điều kiện thời tiết, giao thông đi lại khó khăn, nhiều đèo dốc, các vị trí dựng cột, trạm biến áp trên đồi núi, vật tư thiết bị đưa vào công trình phần lớn phải vận chuyển thủ công mất nhiều thời gian, nhưng công trình đã hoàn thành, đưa vào sử dụng sớm hơn dự định 12 ngày.

Thành công này là nhờ sự nỗ lực và mong muốn sớm mang nguồn điện đến cho người dân vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn trước thềm năm mới của Điện lực Điện Biên, các đơn vị chủ đầu tư, thi công.

Với tổng mức đầu tư 15 tỷ đồng, công trình có 6,57km đường dây trung thế, hơn 20km đường dây hạ thế, 10 trạm biến áp có tổng công suất hơn 501 kVA cấp điện cho 621 hộ dân tại 15 điểm bản của 5 xã cực Tây Tổ quốc.

Theo ông Trần Đức Dũng, thời gian tới, ngành điện lực sẽ có các hoạt động tuyên truyền đến nhân dân các bản làng để bà con tích cực phối hợp tốt cùng ngành điện trong việc bảo vệ an toàn hành lang lưới điện; sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên Thào A Dề cho biết hiện nay hệ thống điện của Mường Nhé đã phát triển, vươn đến điểm bản xa xôi, khó khăn. 100% các xã của huyện đã có điện, trong đó 75/117 bản với gần 6.500 hộ trong tổng số hơn 8.000 hộ được sử dụng điện lưới quốc gia, đạt tỷ lệ hơn 80%.

Công trình cấp điện cho các điểm bản thuộc Đề án 79 trên địa bàn các xã Sín Thầu, Chung Chải, Mường Nhé, Mường Toong và Pá Mỳ đóng điện, đi vào hoạt động sẽ mang lại hiệu quả thiết thực trong việc phục vụ nhu cầu sinh hoạt, sản xuất

kinh doanh của nhân dân và các thành phần kinh tế, qua đó góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng tỷ lệ cơ giới hóa trong lao động, sản xuất của người dân trên địa bàn.

Đồng thời, hệ thống điện lưới góp phần phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn huyện Mường Nhé - địa bàn trọng yếu, chiến lược về an ninh, quốc phòng của Tổ quốc.

Đối với đồng bào sinh sống nơi cực Tây Tổ quốc, Xuân này được sử dụng nguồn điện lưới quốc gia là niềm hạnh phúc sau bao năm chờ mong. Đây là món quà ý nghĩa, thiết thực mà Đảng, Nhà nước, ngành điện và các cấp chính quyền địa phương đã chung tay quan tâm, chia sẻ đến người dân nơi vùng biên giới./.

010. Ngọc Diệp/ Chương trình giáo dục phổ thông mới: Điện Biên nỗ lực vượt khó// Giáo dục và thời đại.- Số 25+26+27+28.- Ngày 29,30,31/1/2020 - Tr.14+15

Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) mới sẽ được thực hiện ở lớp 1 vào năm học 2020 - 2021. Tuy là một tỉnh nghèo với muôn vàn khó khăn, thách thức, song ngành GD-ĐT Điện Biên đã và đang nỗ lực không ngừng để có những bước đi vững chắc và hiệu quả trong thực hiện đổi mới giáo dục.

Nhiều thách thức...

Điện Biên là tỉnh biên giới miền núi thuộc vùng Tây Bắc của Tổ quốc; 10 đơn vị hành chính cấp huyện; 130 xã, phường, thị trấn (trong số đó có 29 xã biên giới); khoảng 59 vạn dân, gồm 19 dân tộc anh em. Đây vẫn là địa phương thuộc diện nghèo nhất cả nước, dân trí không đồng đều, điều kiện cơ sở vật chất các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh còn chưa đồng bộ, đời sống của một bộ phận giáo viên (GV) nhất là GV vùng cao còn nhiều khó khăn.

Trong những năm qua, việc thực hiện các giải pháp dạy học phân loại đối tượng học sinh (HS) chưa được một số đơn vị thực hiện triệt để. Bên cạnh đó, kỹ năng tự học, kỹ năng giao tiếp, khả năng hợp tác của HS dân tộc thiểu số còn hạn chế. HS cấp trung học thiếu thông tin và kỹ năng tổng hợp các vấn đề xã hội nên gặp khó khăn trong trình bày vấn đề phân kiến thức nghị luận xã hội của môn Ngữ văn. Việc giáo dục kỹ năng an toàn cho HS, bảo đảm an toàn trong các nhà trường còn chưa thực sự được chú trọng. Một bộ phận GV trình độ chuyên môn còn hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT mới.

Song song với đó, tình trạng HS đi học không chuyên cần, bỏ học còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, đặc biệt là vùng cao, vùng biên giới. Chất lượng *giáo dục vùng cao*, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số còn thấp so với mặt bằng chung của tỉnh. Cơ sở vật chất trường lớp, đồ dùng thiết bị phục vụ cho việc dạy và học, đặc biệt là các trường, điểm trường vùng cao, vùng khó khăn chưa đáp ứng đủ nhu cầu.

Ông Nguyễn Văn Kiên, Giám đốc Sở GD&ĐT Điện Biên cho biết, ngoài những vấn đề trên, ở Điện Biên, cơ sở vật chất tại các phòng học trực tuyến và hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho công tác tập huấn GV tại một số cơ sở giáo dục chưa đáp ứng yêu cầu của Bộ GD&ĐT. Khả năng tự học, tự nghiên cứu của một bộ

phần GV còn hạn chế, hiệu quả học tập trực tuyến chưa cao. Kinh phí dành cho đầu tư xây dựng phòng học, phòng chức năng, mua sắm thiết bị giáo dục, sách giáo khoa (SGK) mới tại các cơ sở giáo dục chưa đáp ứng được nhu cầu hàng năm cũng là những rào cản không nhỏ trong quá trình thực hiện chương trình đổi mới.

Cùng với đó, công tác tuyển dụng đội ngũ GV Tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật cho Chương trình GDPT 2018 cũng gặp nhiều khó khăn do thiếu nguồn tuyển. Một bộ phận GV cấp tiểu học phải tham gia học tập nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu quy định của Luật Giáo dục 2019.

Nỗ lực triển khai

Tuy còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song những năm gần đây ngành GD-ĐT tỉnh Điện Biên tiếp tục có những bước tiến vững chắc, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế - xã hội của địa phương. Quy mô trường, lớp, HS tiếp tục giữ ổn định và có bước phát triển vững chắc. Năm học 2019 - 2020, toàn ngành có 511 trường mầm non và phổ thông với 7.191 lớp, gần 196 nghìn HS. Toàn ngành đã nỗ lực phấn đấu đạt và vượt 16/22 chỉ tiêu kế hoạch phát triển GD-ĐT theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 20/11/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020.

Để chuẩn bị tốt cho việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, đặc biệt là chuẩn bị cho việc triển khai Chương trình giáo dục lớp 1 từ năm học 2020 - 2021, trong thời gian qua, Sở GD&ĐT đã tham mưu trình UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 7/5/2019 phê duyệt Kế hoạch tổng thể thực hiện đổi mới Chương trình, SGK GDPT trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sở cũng tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo đổi mới Chương trình, SGK GDPT tỉnh Điện Biên.

Sở cũng tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1184/QĐ-UBND, ngày 13/11/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch biên soạn, thẩm định và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình GDPT trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh Điện Biên cũng đã ban hành Công văn số 3281/UBND-VX ngày 8/11/2019 về việc chỉ đạo ngành Giáo dục tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học.

“Chúng tôi đã thành lập tổ cốt cán cấp tỉnh thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình GDPT, xây dựng kế hoạch truyền thông về Chương trình GDPT 2018. Ngoài ra còn cử cán bộ quản lý và GV cốt cán tham gia các khóa tập huấn về đổi mới chương trình GDPT do Bộ GD&ĐT tổ chức. Phối hợp với Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên tổ chức khóa tập huấn cho 120 cán bộ quản lý, GV, giảng viên Cao đẳng Sư phạm ở các môn như: Toán, Tiếng Việt, Lịch sử, Địa lý, Khoa học, Đạo đức. Tổ chức Hội nghị cấp tỉnh triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở cấp tiểu học vào ngày 22/11/2019 vừa rồi”, ông Nguyễn Văn Kiên cho biết.

Sở GD&ĐT Điện Biên đã tham mưu cho tỉnh chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đầu tư xây dựng phòng học, phòng chức năng theo hướng kiên cố, lập kế

hoạch mua sắm bổ sung thiết bị cho lớp 1 theo quy định của Bộ GD&ĐT. “Tới đây, chúng tôi sẽ tiếp tục tiếp nhận và triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về đổi mới Chương trình GDPT. Đồng thời, tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục tăng cường truyền thông về GD-ĐT, về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, đổi mới chương trình, SGK trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, đội ngũ GV để tham mưu UBND tỉnh tuyển dụng bổ sung từng bước đảm bảo số lượng và chất lượng đáp ứng triển khai thực hiện Chương trình GDPT mới. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ GV cốt cán các môn học để phục vụ tốt nhiệm vụ bồi dưỡng GV, đặc biệt các chủ đề, chuyên đề triển khai Chương trình, SGK mới”, ông Nguyễn Văn Kiên chia sẻ.

Ông Kiên cũng cho biết, ngành GD-ĐT Điện Biên sẽ tổ chức rà soát, sắp xếp, sửa chữa để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Chủ động tham mưu với UBND các cấp xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất đầy đủ theo quy định của từng cấp học, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu đảm bảo việc thực hiện đổi mới của từng khối lớp, từng cấp học. Huy động lồng ghép các nguồn vốn đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị trường học.

Sở GD&ĐT sẽ phối hợp với Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và Dự án Giáo dục Trung học cơ sở khu vực khó khăn nhất giai đoạn 2 - Bộ GD&ĐT, Nhà xuất bản Giáo dục triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương đảm bảo kế hoạch và lộ trình thực hiện đổi mới. Tổ chức tập huấn đại trà GV cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông về triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 và SGK mới (đợt 2) trong quý I năm 2020.

Đề giáo viên không bỏ nghề

Theo lãnh đạo Sở GD&ĐT Điện Biên, Chương trình GDPT 2018 được xây dựng theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, phù hợp với thực tế của địa phương và kế thừa trên thực trạng hiện có. Một chương trình, có thể có nhiều bộ SGK cho mỗi môn học. Đề cán bộ quản lý cơ sở giáo dục làm quen với việc quản trị dạy học/giáo dục trong triển khai Chương trình mới, GV đứng lớp hiểu và làm quen với dạy học phát triển năng lực cần triển khai hiệu quả đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

“Theo tôi, đề GV không bỏ nghề trong quá trình thực hiện đổi mới, chúng ta cần chú trọng xây dựng đội ngũ GV cốt cán có chất lượng các môn học từ các trường học đến cấp tỉnh. Tăng cường vai trò nòng cốt của đội ngũ GV cốt cán cấp tỉnh, cấp cụm trường. Tổ chức tốt quy định sinh hoạt chuyên môn với nhiều hình thức phong phú như: Sinh hoạt chuyên môn theo cấp trường, cụm trường, cấp huyện để triển khai nội dung chuyên môn mới. Trên cơ sở đó, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện”, ông Nguyễn Văn Kiên nói.

“Chúng tôi cũng xác định cần thiết phải đổi mới quản lý trường học theo hướng tự chủ và chịu trách nhiệm. Trong đó, việc học tập và giảng dạy là những mục tiêu chính của hoạt động quản lý giáo dục. Phong cách lãnh đạo phải đảm bảo dân chủ, công bằng và có trách nhiệm bởi trường học là nơi để học tập. Một môi trường giáo dục thành công phải đảm bảo: Dạy học phát triển năng lực HS; phát triển

chương trình giáo dục cấp nhà trường; phương pháp giảng dạy tích cực hóa người học để kích thích HS tự học, tự sáng tạo.

Khuyến khích cán bộ GV trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm. Cùng với đó, chúng tôi sẽ đẩy mạnh bồi dưỡng, phát triển chuyên môn cho đội ngũ GV, nhân viên. Đối với các cơ sở giáo dục thì khuyến khích chia sẻ vai trò lãnh đạo. Hiệu trưởng phải coi GV là những người cộng sự, cùng hoạt động với tinh thần hợp tác và cộng tác. Từ đó nuôi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo để xây dựng mối quan hệ thân thiện, hỗ trợ gắn gũi cộng đồng”, ông Nguyễn Văn Kiên chia sẻ thêm.

Để Chương trình GDPT mới được triển khai hiệu quả, ngành GD-ĐT Điện Biên còn xác định sẽ chú trọng đến việc phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh thông qua dạy học phân hóa, dạy học tích hợp, dạy học thông qua các hoạt động trong - ngoài khuôn viên nhà trường.

Đến trước tháng 9/2020, ngành GD-ĐT Điện Biên sẽ hoàn tất công tác chuẩn bị để bước vào năm học tới và những năm tiếp theo, tỉnh Điện Biên sẽ cùng cả nước áp dụng hiệu quả mô hình đổi mới chương trình GDPT theo tinh thần chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

011. Lê Lan/ Điện Biên nhân rộng mô hình trường phổ thông dân tộc bán trú// Nhân dân.- Số 23454.- Ngày 3/1/2020 - Tr.1&3

Thời gian qua, các trường phổ thông dân tộc bán trú (DTBT) ở tỉnh Điện Biên đã bảo đảm điều kiện học, ăn, ở cho học sinh là con em đồng bào các dân tộc thiểu số (DTTS), góp phần quan trọng tăng tỷ lệ học sinh đến lớp, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Những kết quả tích cực từ mô hình này đã giúp ngành giáo dục ngày càng nhận được thêm nhiều quan tâm, hỗ trợ của nhiều cấp, ngành và nhà hảo tâm để đầu tư xây dựng trường DTBT.

Quyết tâm đưa học sinh đến trường

Từ năm 2000 trở về trước, chất lượng dạy và học của tỉnh Điện Biên gặp rất nhiều khó khăn. Phổ biến là tỷ lệ học sinh đi học ít, đi học không đúng độ tuổi và bỏ học lấy vợ, lấy chồng. Tuy một số gia đình có điều kiện đã lo cho con em mình ở trọ nhà dân hoặc đóng góp dựng lều gần trường cho tiện đi học, nhưng giấc mơ con chữ vẫn nhọc nhằn. Các em ăn cơm không đủ no, áo mặc không đủ ấm, ngoài giờ đi học còn phải lội suối tìm con tôm, con cá hay vào rừng tìm rau dại cải thiện bữa ăn. Cuối mỗi tuần, lại vượt hàng chục cây số từ trường về nhà lấy gạo cho tuần học mới. Chỉ những gia đình nào khá hơn mới có tiền cho con mua thêm cá khô, muối, còn lại chỉ có gạo trắng “địu” về trường. Thế nên con chữ rụng rời theo bữa no, bữa đói và nhiều em đã bỏ học.

Nhớ lại thời đó, cô giáo Lò Thị Thùy, Hiệu trưởng Trường phổ thông DTBT tiểu học số 2 Nà Hỳ (huyện Nậm Pồ) chia sẻ: Khi trường chưa có nhà ở bán trú, việc đến trường là một trở ngại lớn với học sinh vùng cao, gia đình các em phải làm lán quanh trường để con em ở. Khoảng từ ba đến năm em ở một lán, ngày nắng hứng bụi, ngày mưa chịu dột tứ bề. Cứ đầu năm học hoặc sau mỗi dịp lễ, Tết truyền

thống của đồng bào dân tộc, giáo viên lại lặn lội gõ cửa từng nhà để vận động học sinh trở lại trường.

Năm 2007, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD và ĐT) tỉnh Điện Biên quyết định thí điểm nuôi, dạy học sinh bán trú để gom học sinh về ăn, ở, học tập tại trường với sự quản lý, chăm sóc của giáo viên. Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên Lê Văn Quý nhớ lại, một số huyện không ủng hộ triển khai do học sinh bất đồng ngôn ngữ, khác biệt về dân tộc sẽ khó ăn, ở cùng nhau; giáo viên quản lý học sinh như thế nào để gia đình, xã hội yên tâm... Thậm chí còn có cả những lo lắng về việc giảm nhiều giáo viên cắm bản. Tuy nhiên, bằng sự quyết tâm của lãnh đạo Sở GD và ĐT Điện Biên lúc ấy, quyết định đã được thực hiện.

Tháng 12-2008, Đề án đầu tư hệ thống nhà ở cho học sinh tại Trường phổ thông DTBT được UBND tỉnh Điện Biên thông qua. Ngay sau đó, Sở GD và ĐT tỉnh chọn huyện Tủa Chùa và Mường Nhé thí điểm thực hiện, với kế hoạch xây dựng 431 phòng bán trú; 173 gian nhà bếp; 42 công trình vệ sinh; 69 bể và giếng nước; 1.725 giường tầng sắt và 42 bộ thiết bị phục vụ sinh hoạt, tổng kinh phí gần 60 tỷ đồng. Trong đó, 50 tỷ đồng do Chính phủ, Bộ GD và ĐT hỗ trợ; 10 tỷ đồng ngân sách địa phương và cộng đồng hỗ trợ.

Kết quả thí điểm đề án, hai huyện Tủa Chùa và Mường Nhé vui mừng báo cáo: Có 2.820 học sinh về nhà bán trú của trường ở, được thầy giáo, cô giáo chăm sóc từng bữa ăn, giấc ngủ, được học tập kỹ năng sống và lao động sản xuất. Mừng nhất là số học sinh đi học chuyên cần tăng rõ rệt, không còn tình trạng nghỉ lễ hằng tháng trời như trước đây.

Tiếp tục nhân rộng mô hình

Sau năm đầu thí điểm thành công, năm 2010, Sở GD và ĐT tỉnh Điện Biên triển khai xây mới, sửa chữa nhà bán trú, nhà bếp chung, hệ thống nước, nhà vệ sinh, sân chơi, bảo đảm nhu cầu học tập, ăn ở, sinh hoạt cho gần 16 nghìn học sinh là con em đồng bào các DTTS học xa nhà tại 10 huyện, thị xã, thành phố. Không phải lo ăn từng bữa trong lán, không phải mệt nhọc đi bộ về nhà hằng tuần, cho nên số học sinh theo học trường phổ thông DTBT tăng vọt, tỷ lệ chuyên cần đạt 99% tổng số học sinh. Năm học 2004-2005, toàn tỉnh chỉ có 72 trường với 11.363 học sinh (trước đây gọi là trường bán trú dân nuôi), đến năm học 2012-2013, đã có hơn 100 trường với gần 20 nghìn học sinh. Cuối năm học 2018 -2019, toàn tỉnh Điện Biên đã có 140 trường phổ thông DTBT với tổng số 51.135 học sinh. Bên cạnh đó, chất lượng học tập tăng rõ rệt. Tỷ lệ học sinh nữ là con em đồng bào các DTTS tăng, giảm tình trạng nghỉ học sớm để lấy vợ, lấy chồng. Tổng kết năm học 2018-2019, toàn tỉnh có 100% số trường phổ thông DTBT được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn quốc gia.

Ngoài sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của UBND tỉnh, sự vào cuộc trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên ngành GD và ĐT tỉnh, mô hình đầu tư xây dựng hệ thống trường phổ thông DTBT ở Điện Biên còn nhận được sự hỗ trợ của các bộ, ngành, cộng đồng doanh nghiệp và các nhà hảo tâm.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên Lê Văn Quý khẳng định: Mô hình trường phổ thông DTBT có vai trò đặc biệt quan trọng, bảo đảm nơi ăn chốn ở, điều kiện học

tập tốt hơn cho học sinh, đem lại hiệu quả thiết thực trong huy động tối đa học sinh trong độ tuổi tới trường, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nâng cao nhận thức cộng đồng đối với việc học của con em. Cùng với các loại hình trường học khác, mô hình trường phổ thông DTBT đã góp phần quan trọng vào mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ, đẩy nhanh tiến độ phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học; hình thành, nâng cao dân trí và phát triển nguồn nhân lực cho địa phương.

Từ hiệu quả của mô hình trường phổ thông DTBT, thời gian tới, ngành GD và ĐT tỉnh Điện Biên sẽ khuyến khích nhân rộng mô hình, nhất là với những trường có học sinh bán trú nhưng chưa đủ số lượng học sinh để thành lập trường phổ thông DTBT. Giám đốc Sở GD và ĐT tỉnh Điện Biên Nguyễn Văn Kiên cho biết, ngành sẽ tiếp tục kiến nghị cấp ủy, chính quyền và các sở, ban, ngành ở địa phương quan tâm tạo điều kiện về kinh phí, chung tay tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng trường, lớp, nhà ở cho học sinh, phấn đấu 100% số học sinh DTTS nhà xa trường được học tập trong điều kiện tốt hơn.